

Đồng Nai, ngày 21 tháng 4 năm 2017

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CP TỔNG HỢP GỖ TÂN MAI
NĂM 2016**

Kính gửi: Quý Cổ Đông Công ty

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được qui định trong Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ hoạt động của Công ty CP Tổng hợp Gỗ Tân Mai;
- Căn cứ kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 Của Công ty Kiểm toán AASC tại Báo cáo kiểm toán số 154/2017/BC.KTTC ngày 29 tháng 03 năm 2017;

Ban Kiểm soát Công ty CP Tổng hợp Gỗ Tân Mai được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 đề cử và biểu quyết thành lập với số lượng nhân sự là 3 người gồm 01 trưởng ban và 2 thành viên.

Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty CP Tổng hợp Gỗ Tân Mai năm 2016 theo một số nội dung sau đây:

1. Kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh
2. Thẩm định báo cáo tài chính
3. Đánh giá việc quản lý điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc trong thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY:

I/ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2016:

1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2016:

Dvt: Trđ

STT	Chỉ tiêu	KH năm 2016	Thực hiện năm 2016	Thực hiện năm 2015	TH/ KH năm 2016	TH / năm 2015
1	Doanh thu	250.000	325.132	286.960	130,0%	113,3%
1.1	Lĩnh vực hàng may mặc	190.000	264.395			
1.2	Lĩnh vực ván ép	54.000	52.932			
1.3	Khác	6.000	7.805			
2	Lợi nhuận trước thuế	8.000	1.034	3.106	13%	33,3%
3	Cổ tức	10 – 15%	Dự kiến 10%	12%	100%	83,3%

Doanh thu sản xuất kinh doanh năm 2016 là 325.132 triệu đồng đạt 130,0% so với kế hoạch, và đạt 113,3% so với thực hiện năm 2015.

Lợi nhuận trước thuế 1.034 trđ đạt 13% so với kế hoạch, và đạt 33,3% so với năm 2015. Như vậy, kết quả trên chưa đạt được như kỳ vọng. Nguyên nhân trong lĩnh vực hàng may mặc, hoạt động gia công hàng may mặc đơn giá gia công ký với khách hàng giảm trong khi chi phí gia công ngoài, chi phí nguyên vật liệu, dịch vụ, khấu hao không giảm.

Hoạt động dịch vụ cho thuê nhà xưởng, cho thuê kho ổn định với 100 % diện tích kho có khách hàng thuê dài hạn.

Trong bối cảnh các lĩnh vực kinh doanh của Công ty chịu nhiều sự cạnh tranh và thị trường tiêu thụ chưa thật sự hồi phục, Công ty cũng đã thực hành tiết kiệm, chống lãng phí bằng nhiều biện pháp thiết thực, phù hợp.

2. Tình hình tăng giảm TSCĐ, bất động sản đầu tư:

* Tài sản cố định tăng trong năm 2016

+ mua mới MMTB (2 máy thừa khuy, 1 máy in sơ đồ) + PTVT	366 triệu đồng
+ thiết bị, dụng cụ (ht báo cháy, ht camera)	125 triệu đồng

* Tài sản cố định giảm:

- Cty thanh lý MMTB hư hỏng gồm 865 triệu đồng nguyên giá, giá trị còn lại 137 triệu đồng , giá trị thu hồi 209 triệu đồng.

- Chi phí khấu hao tài sản cố định hữu hình năm 2016 là 6,322 tỷ đồng. Công ty tính và phân bổ khấu hao phù hợp với quy định hiện hành của Bộ tài chính về chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định.

3. Hoạt động đầu tư tài chính:

Dvt: triệu đồng

Tên Công ty	31/12/2016	01/01/2016
- Công ty CP Đầu tư Phát triển Tam Phước	4.600	4.600
- CTCP Đầu tư và quản lý Khu liên hiệp Công nông nghiệp Đồng Nai	1.000	1.000
- Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam – trái phiếu	100	-
Cộng	5.700	5.600

Cổ tức nhận được trong năm 2016 là: 980 trđ đồng bao gồm cổ tức từ Công ty CP Đầu tư Phát triển Tam Phước 920 triệu đồng và CTCP Đầu tư và quản lý Khu liên hiệp Công nông nghiệp Đồng Nai 60 triệu đồng.

4. Nợ phải thu ngắn hạn:

Nợ phải thu ngắn hạn đến 31/12/2016 là 48,85 tỷ đồng giảm 6,3 % so với cùng kỳ, trong đó nợ quá hạn 37,0 tỷ đồng chiếm tỷ lệ 75,7%. Công ty đã trích lập dự phòng nợ phải thu ngắn hạn khó đòi trong năm 2016 là 6,3 tỷ đồng. Số dư trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi đến 31/12/2016 là 27,5 tỷ đồng.

Việc trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi làm ảnh hưởng đến kết quả SXKD năm 2016 của Công ty.

Trong nợ phải thu quá hạn có khoản nợ phải thu của Công ty TNHH XD-TM Việt Thuận Thành 31,93 tỷ đồng, đây là khoản nợ tiền chuyển nhượng tài sản năm 2010 và nợ tiền chuyển nhượng vốn góp năm 2011 (Công ty đã trích lập dự phòng 70% đối với số nợ phải thu này)

5. Nợ phải trả ngắn hạn:

Nợ phải trả cuối năm 2016 là 86,5 tỷ đồng gồm nợ phải trả ngắn hạn 85,9 tỷ đồng và nợ phải trả dài hạn 616 triệu đồng, trong đó nợ vay vốn ngắn hạn 57,5 tỷ đồng giảm 7,5 tỷ đồng tương ứng mức giảm là 11,6% so với cùng kỳ, các khoản vay chủ yếu bổ sung vốn lưu động mua nguyên liệu và nguyên phụ liệu phục vụ sản xuất kinh doanh. Các khoản nợ phải trả đều trong hạn và có khả năng trả nợ đúng hạn.

Vay dài hạn: không có

Cuối năm Công ty đã tiến hành đối chiếu, xác nhận công nợ đối với các khoản nợ phải thu, phải trả, kiểm kê quỹ tiền mặt và xác nhận số dư tiền VND và ngoại tệ tại các ngân hàng đang giao dịch theo đúng quy định.

6. Tình hình sử dụng lao động, tiền lương năm 2016:

Nội dung	ĐVT	TH 2015	KH 2016	T/hiện 2016	% so với cùng kỳ	% tỉ lệ hoàn thành
Lao động b/q	Người	1.150	1.150	1.086	94,4	94,4
Thu nhập b/q	Tr.đ/ng/th	5,7	5,5	6,5	114	118,

- Kế hoạch 2016: lao động bình quân 1.150 người, thu nhập bình quân 5,5 triệu đồng/ người/ tháng;
- Tổng số lao động đầu năm 2016 là 1.150 người, cuối năm 1.057 người (tăng trong năm 416 người, giảm trong năm 509 người);
- Quỹ lương thực hiện năm 2016 là 84,9 tỷ đồng đạt 101,29% so với cùng kỳ và đạt 103,3% so kế hoạch năm 2016;
- Thu nhập bình quân năm 2016 là 6,5 triệu đồng/ người/ tháng so với kế hoạch đạt 118%, so với cùng kỳ đạt 114%; quỹ lương thực hiện theo đơn giá tiền lương tính trên doanh thu sản phẩm tiêu thụ do Hội đồng quản trị Công ty duyệt.

Công ty thực hiện chính sách tiền lương, tiền thưởng trên cơ sở đảm bảo cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định nhà nước.

II/ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN.

1. Cơ cấu tổng tài sản, nguồn vốn đến ngày 31/12/2016

Đvt: đồng

Chỉ tiêu	Ngày 31/12/2016	Ngày 01/01/2016
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	81.372	104.491

I. Tiền và các khoản tương đương tiền	17.715	30.439
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	21.335	30.924
III. Hàng tồn kho	38.935	39.264
IV. Tài sản ngắn hạn khác	3.387	3.864
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	104.061	113.131
I - Tài sản cố định	51.802	57.886
II. Bất động sản đầu tư	45.324	47.626
III. Đầu tư tài chính dài hạn	5.700	5.600
IV. Tài sản dài hạn khác	1.235	2.019
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	185.433	217.622
C - NỢ PHẢI TRẢ	86.489	113.500
I. Nợ ngắn hạn	85.873	112.053
II. Nợ dài hạn	616	1.447
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	98.944	104.122
I. Vốn chủ sở hữu	98.944	104.122
1. Vốn góp của chủ sở hữu	46.623	46.623
2. Quỹ đầu tư phát triển	22.917	22.672
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	29.404	34.827
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	185.433	217.622

- Tổng tài sản của công ty tại thời điểm 31/12/2016 là 185.433 tr đồng, giảm 15,8% tương đương 32.189 tr đồng so với cuối năm 2015.

- Vốn chủ sở hữu của công ty tại thời điểm 31/12/2016 là 98.944 tr đồng, giảm 5% tương đương 5.178 tr đồng so với cuối năm 2015.

2. Hội đồng quản trị Công ty dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông mức phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2016 như sau:

Đvt: đồng

STT	Nội dung	Tỷ lệ	Số tiền
	Vốn điều lệ		46.623.500.000
1	Lợi nhuận sau thuế lũy kế đến cuối năm trước		28.396.782.140
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		1.006.622.570

3	Trích lập các quỹ năm 2016	30%	
3.1	Quỹ đầu tư phát triển	10%	100.662.257
3.2	Quỹ khen thưởng - phúc lợi	20%	201.324.514
4	Chi trả cổ tức	10%	4.662.350.000
5	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2017		24,439,067,939

Với kết quả đạt được trong năm 2016, việc phân phối chính thức lợi nhuận sau thuế và chia cổ tức do ĐHCĐ quyết định.

III/ TÌNH HÌNH VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ ĐÔNG NĂM 2016:

Vốn điều lệ cuối năm 2016 là 46.623.500.000 đồng, tương ứng 4.662.350 cổ phần phổ thông, trong đó:

Dvt: đồng

Đơn vị	Vốn góp	Số cổ phần	tỉ lệ nắm giữ
Vốn góp của TCT CN TP Đồng Nai	32.695.000.000	3.269.500	70,13%
Vốn góp của Quỹ Đầu tư PT Đồng Nai	3.020.000.000	302.000	6,48%
Vốn góp của Tổng Công ty Tín Nghĩa	4.165.000.000	416.500	8,93%
Vốn góp của cổ đông khác	6.743.500.000	674.350	14,46%

B. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Trên cơ sở báo cáo tài chính năm 2016 của công ty và báo cáo kiểm toán do Chi nhánh Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC thực hiện, Ban Kiểm soát đã thẩm định và thống nhất Báo cáo tài chính năm 2016 của công ty như sau:

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm tài chính, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan.

C. ĐÁNH GIÁ VIỆC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY:

a/ Đối với hoạt động của HĐQT:

HĐQT Công ty gồm 05 thành viên, trong đó Chủ tịch HĐQT là thành viên chuyên trách và 02 thành viên kiêm nhiệm. HĐQT đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, HĐQT đã triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2016 ngày 26/4/2016. HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý để giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Đồng thời, triển khai các cuộc họp và

thống nhất về định hướng phát triển, giải pháp để thực hiện kế hoạch SXKD và chỉ đạo công tác quản lý đồng thời phối hợp cùng Ban điều hành chỉ đạo, điều hành toàn diện mọi hoạt động của Công ty.

HĐQT đã thống nhất chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 cho Công ty.

b/ Đối với hoạt động của Ban giám đốc

Ban giám đốc gồm 04 thành viên, HĐQT đã thực hiện việc phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong Ban giám đốc, mỗi thành viên đều cố gắng phát huy và nêu cao vai trò trách nhiệm của mình trong công việc.

Ban giám đốc đã triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, thực hiện chức năng và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

c/ Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban giám đốc, phòng ban nghiệp vụ.

Ban kiểm soát đã được mời tham dự các cuộc họp HĐQT và được cung cấp các nội dung theo yêu cầu.

Ban kiểm soát đã cùng với HĐQT và Ban giám đốc phối hợp và nắm bắt tình hình hoạt động của công ty. Trên cơ sở đó đã có những đề xuất, trao đổi, tham gia ý kiến nhằm mục đích đảm bảo hoạt động của công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.

Các phòng ban nghiệp vụ đã phối hợp cung cấp các tài liệu, hồ sơ giúp Ban kiểm soát hoàn thành công tác kiểm tra, giám sát.

D. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, trong đó Trưởng Ban kiểm soát hoạt động chuyên trách tại Công ty.

Trong năm 2016, Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ công ty, các công việc thực hiện cụ thể như sau:

Ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Quy chế có hiệu lực từ ngày 06/5/2016. Trên cơ sở quy chế đã ban hành, Ban kiểm soát đã phân công công việc cụ thể cho từng thành viên, lập kế hoạch kiểm tra giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác quản lý điều hành của HĐQT và Ban giám đốc.

Giám sát hoạt động của HĐQT, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban giám đốc; xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban giám đốc.

Thẩm định Báo cáo tài chính quý, năm; kiểm tra việc hạch toán kế toán, lập các báo cáo tài chính và lưu giữ chứng từ.

Giám sát việc công bố thông tin theo quy định của Luật chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

Ban kiểm soát đã tham dự các cuộc họp HĐQT, xem xét văn bản nội bộ của HĐQT, Ban giám đốc ban hành trong quá trình quản trị công ty nhằm đảm bảo việc xây dựng

theo đúng định hướng, chủ trương điều hành của công ty.

Trong năm 2016, Ban kiểm soát đã tiến hành 04 cuộc họp, nội dung thông qua các vấn đề sau: Bầu trưởng ban kiểm soát, ban hành quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, phân công công việc cho từng thành viên về kế hoạch và thực hiện kiểm tra giám sát năm 2016, xem xét các nội dung báo cáo, lấy ý kiến thống nhất để đưa ra các kiến nghị.

E. KẾT LUẬN:

- Công ty đã tuân thủ theo điều lệ, các qui chế, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty;
- Hệ thống sổ sách, báo cáo rõ ràng, minh bạch, tuân thủ các nguyên tắc và chuẩn mực của hệ thống kế toán Việt nam;
- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 không đạt chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế theo kế hoạch đề ra. Trong bối cảnh cạnh tranh như hiện nay, Công ty cần cân nhắc năng lực sản xuất để nhận các đơn hàng gia công theo khả năng của các xí nghiệp, cố gắng đàm phán để có được đơn hàng gia công với đơn giá tốt hơn;
- Tiếp tục quản lý chặt chẽ công nợ phải thu, có các biện pháp kiểm soát rủi ro về công nợ, rà soát các khoản phải thu quá hạn và có các giải pháp đôn đốc thu hồi, xử lý các khoản nợ phải thu khó đòi theo đúng các quy định pháp luật hiện hành.

F. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2017:

Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của Công ty và Cổ đông;

Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2017;

Tiếp tục giám sát hoạt động của HĐQT và giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban giám đốc Công ty;

Thực hiện kiểm tra giám sát và thẩm định báo cáo tài chính năm 2017;

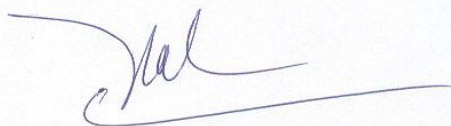
Trên đây là Báo cáo kết quả kiểm tra giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, giám sát hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc trong công tác quản lý điều hành năm 2016 Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng Công ty CNTP Đồng Nai;
- HĐQT, Ban TGD công ty;
- Lưu: BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Lý Mỹ Hà